

Số: 05/2022/QĐST-KDTM

TT, ngày 30 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 42/2021/TLST-KDTM ngày 06 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCPPT Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 25Bis NTMK, phường BN, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Tuấn G – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ miền Bắc – Ngân hàng TMCPPT Hồ Chí Minh. Theo quyết định uỷ quyền số 697/2020/QĐ-TGD ngày 08/4/2020.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho ông Lê Hải S – Chuyên viên xử lý nợ - Trung tâm xử lý nợ miền bắc, theo văn bản uỷ quyền số 589/2021/TTXLNMB ngày 30/9/2021.

**Bị đơn:** Công ty trách nhiệm hữu hạn HP.

Địa chỉ: Cụm công nghiệp BP, xã BP, huyện TT, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Duy V – Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị B – Phó giám đốc. Theo văn bản uỷ quyền ngày 16/11/2021.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1976.
- Bà Phan Thị T, sinh năm 1980.
- Anh Nguyễn Phương D, sinh năm 1999.
- Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 2002

Cùng địa chỉ: CD, xã PX, huyện TT, TP Hà Nội.

Ông A, bà T, anh D và anh K uỷ quyền tham gia tố tụng cho bà Nguyễn Thị B, theo văn bản uỷ quyền ngày 02/3/2022.

## **2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ngân hàng TMCPPT Hồ Chí Minh cùng bà Nguyễn Thị B (bà B nhận uỷ quyền tham gia tố tụng của bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan) thống nhất các nội dung sau:

2.1. Công ty trách nhiệm hữu hạn HP xác nhận nợ và chịu trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng TMCPPT Hồ Chí Minh số tiền tính đến ngày **11/3/2022** là 9.432.289.295 đồng, trong đó: Tiền gốc: 2.048.937.000 đồng, tiền lãi trong hạn 302.395.178 đồng; lãi quá hạn: 7.080.957.117 đồng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn HP phải trả trước ngày 31/5/2022 số tiền gốc: 2.048.937.000 đồng, tiền lãi trong hạn 302.395.178 đồng; lãi quá hạn: 7.080.957.117 đồng. Tổng: 9.432.289.295 đồng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn HP phải thanh toán số tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo lãi suất hai bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 12/3/2022 cho đến khi trả hết nợ gốc.

2.2. Sau khi Công ty trách nhiệm hữu hạn HP thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCPPT Hồ Chí Minh phải giải chấp tài sản thế chấp, trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 040852, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.02658/QSDĐ/440/QĐ-UB cho ông Nguyễn Thế A và bà Phan Thị T.

2.3. Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn HP không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền nợ nêu trên trong bất kỳ giai đoạn nào thì Ngân hàng TMCPPT Hồ Chí Minh có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 23 tờ bản đồ số 00 diện tích 79.9m<sup>2</sup> tại CD, xã PX, huyện TT, TP Hà Nội. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 040852, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.02658/QSDĐ/440/QĐ-UB, do Ủy ban nhân dân huyện TT cấp ngày 23/3/2009. Ngày 29/5/2009, văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện TT đăng ký sang tên cho ông Nguyễn Thế A và bà Phan Thị T theo Hợp đồng số 174 ngày 05/5/2009, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của bên thứ ba số công chứng: 1838.2011/HĐTC ngày 13/8/2011 tại Văn phòng công chứng NT, để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

2.4. Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn HP tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 58.761.000 đ (*Năm mươi tám triệu bảy trăm sáu mươi một nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCPPT Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 58.561.000 đồng (*Năm mươi tám triệu năm trăm sáu mươi một nghìn đồng*), theo biên lai thu số AA/2020/0025089 ngày 06/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;  
Huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Yên**